TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2019/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019, giữa:

- ***Nguyên đơn*:** Chị Lê Thị Diệu H - Sinh năm: 1997

Nơi ĐKHHTT: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Bị đơn:*** Anh Tống Văn T - Sinh năm 1991.

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Tuy L, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuy số 1 Thanh Hóa.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Diệu H và anh Tống Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Diệu H và anh Tống Văn T.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Diệu H và anh Tống Văn T công nhận: Vợ chồng có một con chung là Tống Nhật N, sinh ngày 23/01/2018.

Ly hôn, chị H và anh T thống nhất thoả thuận, giao cháu Tống Nhật N cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng do anh T tự nguyện, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị Lê Thị Diệu H và anh Tống Văn T thống nhất, vợ chồng không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Lê Thị Diệu H và anh Tống Văn T thỏa thuận: chị H nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị H đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0005386 ngày 24/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã T, Huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Sang